

SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK
TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN KRÔNG ANA

Mẫu 01
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **Trung tâm y tế huyện Krông Ana**
2. Địa chỉ: Số 197 Nguyễn Tất Thành - thị trấn Buôn Trấp - huyện Krông Ana - tỉnh Đắk Lắk
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh¹: 24h/ngày, 7 ngày/tuần
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác(nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
I. TTYT HUYỆN							
Ban giám đốc							
1	Bùi Công Sự	000293/ĐL-CCHN Ngày cấp 28/8/2012	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản- KHHGD - KBCB chữa bệnh ngoại khoa	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Bác sỹ KBCB chuyên khoa phụ sản - KHHGD -Giám đốc TTYT		
2	Nguyễn Văn Kết	002278/ĐL-CCHN Ngày cấp 29/10/2013	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội -KBCBNhi- Truyền nhiễm	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Phó giám đốc TTYT		
3	Chu Sỹ Diệp	000113/ĐL-CCHN Ngày cấp 28/8/2012	Khám bệnh, chữa bệnh Nội Tổng hợp	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Phó giám đốc TTYT		
Phòng tổ chức hành chính							
4	Lê Thuận Tú	007607/ĐL-CCHN Ngày cấp 29/08/2017	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại TT liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ y tế, Bộ nội vụ	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Y sỹ		
Phòng kế hoạch nghiệp vụ							
5	Trần Duy Diệu Uyên	002246/ĐL-CCHN Ngày cấp 29/10/2013	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Điều dưỡng - Phó phòng KHNv		

6	Võ Thị Thảo Nguyên	002242/ĐL-CCHN Ngày cấp 29/10/2013	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Điều dưỡng		
7	Phạm Thị Vân Anh	001814/ĐL-CCHN Ngày cấp 10/9/2013	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Điều dưỡng		
8	Nguyễn Hữu Đoàn	003066/TV-CCHN Ngày cấp 29/1/2018	KTV X-quang	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Kỹ thuật viên X- Quang		
Phòng Điều Dưỡng							
9	Hoàng Thị Hương	007474/ĐL-CCHN Ngày cấp 19/08/2019	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Điều dưỡng		
Khoa khám bệnh							
10	Trương Thị Vân Anh	0000802/HT-CCHN Ngày cấp 23/10/2013	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Bác sỹ KBCB Nội khoa - Phó khoa Khám bệnh		
11	Nguyễn Quốc Việt	002237/ĐL-CCHN Ngày cấp 29/10/2013	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Điều dưỡng trưởng		
12	Đặng Văn Vũ	0004356/ĐL-CCHN Ngày cấp 24/6/2014	- Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa - KBCB Nhi-Truyền nhiễm	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Bác sỹ KBCB Nội - Nhi- Truyền nhiễm		
13	Trần Thị Ngọc Hà	002257/ĐL-CCHN Ngày cấp 29/10/2013	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Điều dưỡng viên		
14	Nguyễn Thị Trà	007516/ĐL-CCHN Ngày cấp 26/7/2017	- Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa - Siêu âm tổng quát	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Bác sỹ KBCB Nội khoa - Siêu âm tổng quát		

15	Huỳnh Tấn Vũ	010196/ĐL-CCHN ngày cấp 26/7/2022	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Bác sỹ KCB đa khoa		
16	Văn Thị Kim Oanh	000121/ĐL-CCHN Ngày cấp 28/8/2012	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa RHM	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Bác sỹ KCB Răng hàm mặt		
17	H Dria Niê	002244/ĐL-CCHN Ngày cấp 29/10/2013	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Điều dưỡng viên		
18	Hoàng Nữ Sơn Hà	002260/ĐL-CCHN Ngày cấp 29/10/2013	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Điều dưỡng viên		
19	Bùi Vũ Văn Anh	002277/ĐL-CCHN Ngày cấp 29/10/2013	- Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Y sỹ đa khoa	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Y sỹ đa khoa		
20	Lê Thị Phương	0005479/ĐL-CCHN Ngày cấp 10/5/2015	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Điều dưỡng viên		
21	H Nhất Ếnuôl	002269/ĐL-CCHN Ngày cấp 29/10/2013	Quy định tại TT số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT QĐ tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Nữ hộ sinh		
22	Huỳnh Thị Thuý Duyên	002256/ĐL-CCHN Ngày cấp 29/10/2013	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Điều dưỡng viên		
Khoa ngoại TH - CSSKSS - LCK							

23	Nguyễn Đình Thiện	008044/ĐL-CCHN Ngày cấp 16/04/2018	- Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa - KBCB sản phụ khoa	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Bác sỹ chuyên khoa I Ngoại khoa; - KBCB Sản phụ khoa - Phó phụ trách khoa Ngoại TH- CSSKSS –Liên chuyên khoa		
24	Lê Thị Dung	008021/ĐL-CCHN Ngày cấp 06/04/2018	- Khám bệnh, chữa bệnh sản Phụ khoa - KHHGD. - Siêu âm tổng quát, SA sản phụ khoa, SA tuyến giáp, SA đàn hồi tuyến giáp - Đọc kết quả điện tâm đồ	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Bác sỹ KBCB Sản phụ khoa - Phó khoa Ngoại TH-CSSKSS – Liên chuyên khoa - Siêu âm tổng quát, SA sản phụ khoa, SA tuyến giáp, SA đàn hồi tuyến giáp - Đọc kết quả điện tâm đồ		
25	H Blem Êcăm	002281/ĐL-CCHN Ngày cấp 29/10/2013	- Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ- KHHGD - KBCB ngoại khoa	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Bác sỹ chuyên khoa I Sản khoa - KBCB Ngoại khoa		
26	Hồ Văn Quân	000766/QT-CCHN Ngày cấp 11/4/2014	- Khám bệnh, Chữa bệnh đa khoa	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Bác sỹ chuyên khoa I Ngoại khoa		
27	H Uk Knul	009183/ĐL-CCHN	- Khám bệnh, Chữa bệnh đa khoa - Khám tiền mê, gây mê	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Bác sỹ KBCB đa khoa - Thực hiện khám tiền mê gây mê trong PTTT		
28	Nguyễn Đức Thành	002258/ĐL-CCHN Ngày cấp 29/10/2013	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Điều dưỡng trưởng		
29	Hồ Thị Thu Hồng	002267/ĐL-CCHN Ngày cấp 29/10/2013	Quy định tại TT số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT QĐ tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Nữ hộ sinh		
30	Nguyễn Thị Thanh Huyền	002264/ĐL-CCHN Ngày cấp 29/10/2013	Quy định tại TT số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT QĐ tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Nữ hộ sinh		
31	Lê Thị Hồng	002266/ĐL-CCHN Ngày cấp 29/10/2013	Quy định tại TT số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT QĐ tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Nữ hộ sinh		

32	Phạm Thị Trinh	002268/ĐL-CCHN Ngày cấp 29/10/2013	Quy định tại TT số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT QĐ tiêu chuẩn nghịệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Nữ hộ sinh		
33	Nguyễn Thị Thanh Thủy	0004581/ĐL-CCHN Ngày cấp 07/8/2014	Quy định tại TT số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT QĐ tiêu chuẩn nghịệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Nữ hộ sinh		
34	Lê Viết Cống	002235/ĐL-CCHN Ngày cấp 29/10/2013	- Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng GMHS	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Điều dưỡng GMHS		
35	Nguyễn Thị Thuỳ Vân	002259/ĐL-CCHN Ngày cấp 29/10/2013	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghịệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Điều dưỡng		
36	Phạm Thị Thuý	002254/ĐL-CCHN Ngày cấp 29/10/2013	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghịệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Điều dưỡng (cao đẳng)		
37	Lê Thị Như Ý	009941/ĐL-CCHN Ngày cấp 22/02/2022	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Trung cấp hộ sinh		
Khoa HSCC-Nội TH-Nhi-Truyền nhiễm							
38	Dương Anh Tú	0004615/ĐL-CCHN Ngày cấp 7/8/2014	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội - Phó phụ trách Khoa HSCC-Nội -Nhi- Truyền nhiễm		
39	H Oanh Knul	001889/ĐL-CCHN Ngày cấp 10/10/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội - Phó Khoa HSCC-Nội -Nhi-Truyền nhiễm		
40	Trương Ngọc Đô	002234/ĐL-CCHN Ngày cấp 29/10/2013	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghịệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Điều dưỡng trưởng		

41	Y Hội Ênuôl	002280/ĐL-CCHN Ngày cấp 29/10/2013	- Khám bệnh, chữa bệnh Nội - Nhi- Truyền nhiễm; - Điện tim.	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Bác sỹ KBCB chuyên khoa Nội -Nhi - Truyền nhiễm - Điện tim		
42	Đặng Thị Cánh	010196/ĐL-CCHN ngày cấp 26/7/2022	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Bác sỹ KBCB đa khoa - Khoa HSCC- Nội -Nhi-Truyền nhiễm		
43	Dương Thị Ngọc	002239/ĐL-CCHN Ngày cấp 29/10/2013	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Cử nhân Điều dưỡng		
44	H Del Knul	002249/ĐL-CCHN Ngày cấp 29/10/2013	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Cử nhân Điều dưỡng		
45	Lê Thị Mai	002475/ĐL-CCHN Ngày cấp 15/11/2013	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Điều dưỡng		
46	Trần Thị Chung	002236/ĐL-CCHN Ngày cấp 29/10/2013	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Điều dưỡng		
47	Nguyễn Thị Mai	002241/ĐL-CCHN Ngày cấp 29/10/2013	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Điều dưỡng		
48	Nguyễn Đăng Tuấn Kiệt	008056/ĐL-CCHN Ngày cấp 17/4/2018	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Điều dưỡng		
49	Phạm Thị Ngọc Quyên	009879/ĐL-CCHN Ngày cấp 06/01/2022	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV Ngày cấp 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Điều dưỡng (cao đẳng)		

50	Nguyễn Thị Dung	006574/ĐL-CCHN Ngày cấp 13/06/2016	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV Ngày cấp 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Điều dưỡng		
51	Nguyễn Thị Xuân Hương	002726/ĐL-CCHN Ngày cấp 16/12/2013	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Điều dưỡng		
Khoa YHCT VÀ PHCN							
52	Lê Đình Phú	000270/ĐL-CCHN Ngày cấp 28/8/2012	- Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT - Phục hồi chức năng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Bác sỹ KBCB Y học cổ truyền và phục hồi chức năng - Trưởng khoa YHCT-PHCN		
53	Nguyễn Văn Nam	0006511/ĐL-CCHN Ngày cấp 6/6/2016	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT. - Siêu âm; - Điện tim.	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Bác sỹ KBCB Y học cổ truyền - Điện tim - Siêu âm - Phó khoa YHCT-PHCN		
54	Trịnh Xuân Tuyên	002243/ĐL-CCHN Ngày cấp 29/10/2013	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Điều dưỡng trưởng		
55	Trần Thị Hiền	0006007/ĐL-CCHN Ngày cấp 19/10/2015	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Y sỹ YHCT		
56	Phan Đình Thuận	002272/ĐL-CCHN Ngày cấp 29/10/2013	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Y sỹ YHCT		
57	Nguyễn Hương Cúc	0006558/ĐL-CCHN Ngày cấp 13/6/2016	- Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT - Vật lý trị liệu và phục hồi chức năng.	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Y sỹ YHCT		
58	H Bạch Niê	002270/ĐL-CCHN Ngày cấp 29/10/2013	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Y sỹ YHCT		

59	Y Dương Niê	002271/ĐL-CCHN Ngày cấp 29/10/2013	- Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT - Vật lý trị liệu và phục hồi chức năng.	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Y sỹ YHCT		
60	Đào Đức Anh	008213/ĐL-CCHN Ngày cấp 26/6/2018	KTV phục hồi chức năng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Kỹ thuật viên PHCN		
61	Nguyễn Trịnh Thu Uyên	008899/ĐL-CCHN Ngày cấp 5/01/2019	KTV phục hồi chức năng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Kỹ thuật viên PHCN		
62	Nguyễn Trường Huy	011021/ĐL-CCHN Ngày 27/12/2023	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Y sỹ YHCT		
Khoa xét nghiệm và CDHA							
63	Huỳnh Như Sỹ	002275/ĐL-CCHN Ngày cấp 29/10/2013	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của kỹ thuật viên hình ảnh y học	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Cử nhân hình ảnh y học - Trưởng khoa Xét nghiệm và CDHA		
64	Hoàng Hải	001557/ĐL-CCHN Ngày cấp 20/6/2013	Thực hiện chức năng chuyên môn của KTV xét nghiệm	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Kỹ thuật viên trưởng		
65	Lê Thị Ngân	008654/ĐL-CCHN Ngày cấp 10/5/2019	KTV xét nghiệm (cử nhân)	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Cử nhân xét nghiệm		
66	Vũ Thị Phương Thuý	002261/ĐL-CCHN/ĐL-CCHN Ngày cấp 29/10/2013	Thực hiện chức năng chuyên môn của KTV xét nghiệm	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
67	Nguyễn Thị Trang	007178/ĐL-CCHN Ngày cấp 28/4/2017	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
68	Vũ Thị Kim Liên	003580/ĐL-CCHN Ngày cấp 02/04/2014	Thực hiện chức năng chuyên môn của KTV xét nghiệm (cử nhân)	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Cử nhân xét nghiệm		

69	Khuất Nhật Linh	008495/ĐL-CCHN Ngày cấp 2/4/2014	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Nữ hộ sinh - Khoa xét nghiệm		
70	Huỳnh Thị Kim Loan	0004574/ĐL-CCHN	KTV xét nghiệm	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	KTV xét nghiệm		
71	Lê Hoàng Huy	002274/ĐL-CCHN Ngày cấp 29/10/2013	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học		
72	Nguyễn Cảnh Hoà	007260/ĐL-CCHN Ngày cấp 05/5/2017	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y – hình ảnh y học	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh y học		
Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế							
73	Bùi Trần Lý	18068/CCHN-D-SYT-ĐL Ngày 5/2/2018	- Cao đẳng dược ; - Phạm vi hoạt động chuyên môn: Quầy thuốc; cơ sở bán lẻ thuốc.	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Dược sỹ - thông kê báo cáo thông tin thuốc		
74	Lê Thị Hồng Hạnh	00081/ĐL-CCHND Ngày 29/9/2016	- Dược sỹ Đại học; - Đủ tiêu chuẩn hành nghề dược các hình thức tổ chức kinh doanh thuốc sau : Nhà thuốc; Quầy thuốc	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Dược sỹ - phụ trách cấp phát thuốc, hóa chất, trang thiết bị , thuốc gây nghiên - kiểm thủ kho		
75	Đoàn Thị Cao Nguyên	01778/ĐL-CCHND Ngày 20/6/2016	- Dược sỹ Trung học - Đủ tiêu chuẩn hành nghề dược các hình thức tổ chức kinh doanh thuốc sau : Quầy thuốc	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Dược sỹ- phụ trách cấp phát thuốc		
76	Bùi Thị Mỹ Dung	01525/ĐL-CCHND Ngày 20/5/2016	- Dược sỹ Trung học - Đủ tiêu chuẩn hành nghề dược các hình thức tổ chức kinh doanh thuốc sau : Đại lý thuốc/Quầy thuốc	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Dược sỹ- thủ kho		
77	Lê Sỹ Thanh	00081/ĐL-CCHND Ngày 29/9/2014	- Dược sỹ Đại học; - Đủ tiêu chuẩn hành nghề dược các hình thức tổ chức kinh doanh thuốc sau : Nhà thuốc; Quầy thuốc	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Dược sỹ- phụ trách cấp phát thuốc y học cổ truyền, kiêm nhiệm công tác Dược lâm sàng		
Khoa kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS							

78	Lê Thị Hợp	0004616/ĐL-CCHN Ngày cấp 7/8/2014	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Cử nhân Điều dưỡng - Phó khoa KSBT và HIV/AIDS		
79	Nguyễn Văn Tùng	001808/ĐL-CCHN Ngày cấp 10/4/2013	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Y sỹ		
80	Lê Thị Lý	0004572/ĐL-CCHN Ngày cấp 7/8/2014	Thực hiện theo TT số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Nữ hộ sinh		
81	Nguyễn Thị Hải Hà	0004610/ĐL-CCHN Ngày cấp 7/8/2014	KTV xét nghiệm	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
82	Nguyễn Thị Kiều	0004596/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của YSDK	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Y sỹ đa khoa		
Khoa YTCC VÀ DINH DƯỠNG							
83	Lương Thị Thanh Vân	002253/ĐL-CCHN Ngày cấp 29/10/2013	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Cử nhân Điều dưỡng - Trưởng khoa YTCC và Dinh dưỡng		
84	Nguyễn Thị Châu	0004580/ĐL-CCHN Ngày cấp 7/8/2014	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Điều dưỡng - Phó khoa YTCC và Dinh dưỡng		
Khoa kiểm soát nhiễm khuẩn							
85	Trần Việt Hà	002248/ĐL-CCHN Ngày cấp 29/10/2013	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Điều dưỡng - Phụ trách khoa KSNK		

86	Nguyễn Thị Hà	001528/ĐL-CCHN Ngày cấp 20/5/2013	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Điều dưỡng		
II. TYT XÃ, THỊ TRẤN							
TYT Thị Trấn Buôn Trấp							
87	Nay Ngọc Chính	0005629/ĐL-CCHN	Khám chữa bệnh sản, phụ khoa - KHHGD	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh --- Trưởng trạm		
88	Nguyễn Thị Nhàn	0004592/ĐL-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Điều dưỡng - Phó trạm		
89	Lại Thị Hạnh	0004591/ĐL-CCHN	Quy định tại thông tư số 12/2011/TT – BHYT ngày 15/3/2011 của BHYT quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Nữ hộ sinh		
90	Nguyễn Thị Nhạn	0004593/ĐL-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng theo quyết định 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/4/2005	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Điều dưỡng		
91	Nguyễn Thị Nhung	0004605/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Y sỹ đa khoa	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Y sỹ đa khoa		
92	Trần Thị Phi Yến	0004608/ĐL-CCHN	Quyết định tại Thông tư số 12/2011/TT – BHYT ngày 15/3/2011 của BHYT quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Nữ hộ sinh		
TYT xã Dray Sáp							
93	H' Măng Niê	0004604/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2015/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức Y tế điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Điều dưỡng - Phó phụ trách		
94	H' William Bkrông	008168/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Bác sỹ KBCB đa khoa		

95	Trần Thị Kim Lan	0005488/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Y sỹ sản nhi	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Y sỹ sản nhi		
96	H Rôna Apuôt	0004599/DL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2015/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức Y tế điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Điều dưỡng		
97	Phan Thị Mai Hoa	0004602/DL-CCHN	Quy định tại thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Hộ sinh viên		
98	Nguyễn Hoàng Hải	010821/ĐL-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
TYT xã Ea Na							
99	Nguyễn Thị Sim	0004601/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2015/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức Y tế điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Điều Dưỡng - Trưởng trạm		
100	Dương Thị Hải	0004577/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2015/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức Y tế điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Điều Dưỡng		
101	H Yet Hmok	007511/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Bác sỹ KCB đa khoa		
102	Nguyễn Thị Hạnh	0004582/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ Y sỹ đa khoa	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Y sỹ đa khoa		
103	H Dương Êban	008206/ĐL-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội Vụ	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Y sỹ đa khoa		

104	Trịnh Thị Kim Liên	0004578/ĐL-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
105	Nguyễn Thị Hiền	0004579/ĐL-CCHN	Quyết định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của BYT quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Hộ sinh viên		
TYT Ea Bông							
106	Y Pút Byă	0004584/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ y sỹ đa khoa	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Y sỹ đa khoa - Trưởng Trạm		
107	Nguyễn Thị Năm	0004587/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ y sỹ đa khoa	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Y sỹ đa khoa		
108	H Dồn Buôn yă	007677/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh nội khoa	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
109	Ngô Thị Bích Thanh	0004586/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2015/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức Y tế điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Điều dưỡng		
110	Nguyễn Thu Hương	0004585/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2015/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức Y tế điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Điều dưỡng		
111	Dương Thị Chính	0003535/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2015/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức Y tế điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Điều dưỡng		
112	Nguyễn Thị Bích Phượng	0004590/ĐL-CCHN	Quyết định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của BYT quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Nữ hộ sinh		
TYT xã Băng Adrênh							

113	Đinh Thị Kim Phương	0005906/ĐL-CCHN	Khám chữa bệnh nội khoa	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Bác sỹ KBCB đa khoa - Trưởng Trạm		
114	Hồ Thị Thắm	0004609/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Y sỹ đa khoa	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Y sỹ đa khoa		
TYT xã Dư Kmal							
115	Phạm Thị Kim Chung	0004570/ĐL-CCHN	Quyết định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của BYT quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Nữ hộ Sinh - Phụ trách trạm		
116	Bùi Thị Nga	0004571/ĐL-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa - Siêu âm.	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Bác sỹ KBCB đa khoa - Siêu âm		
117	H Thường ÊCăm	0005507/ĐL-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa - Siêu âm.	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Bác sỹ KBCB đa khoa - Siêu âm		
118	H Djang Hmôk	006673/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của YSDK	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Y sỹ đa khoa		
119	Võ Thị Thu Quyên	007191/BD-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 của BYT, BNV vv quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	Điều dưỡng viên		
7. TYT Bình Hoà							
120	Lê Thị Ánh Tuyết	0004575/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2015/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức Y tế điều dưỡng	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Điều dưỡng viên - Trưởng Trạm		
121	Nguyễn Thị Chung	007426/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	7h00 phút đến 11h30 phút và 13h30 phút đến 17h00 phút Thứ 2,3,4,5,6	- Bác sỹ KBCB đa khoa - Phó Trưởng Trạm		

